

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng thẩm định sáng kiến Trường trung học cơ sở Nguyễn Du, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

1. Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)
1	Dương Bảo Sén	09/11/1979	THCS Nguyễn Du	Giáo viên	Đại học sư phạm	100%

2. Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến **Giải pháp nâng cao kỹ thuật “Think-pair-share” trong dạy học địa lí – lớp 8, trường THCS Nguyễn Du, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.**

3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến):.....

4. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục

5. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử, (ghi ngày nào sớm hơn): 27 tháng 11 năm 2023

6. Mô tả bản chất của sáng kiến:

6.1. Tình trạng của giải pháp đã biết:

a) Mô tả đầy đủ, chi tiết tình trạng kỹ thuật hoặc phương pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện tại (thường làm) trước khi thực hiện những giải pháp mới (mô tả chi tiết các bước/quy trình thực hiện nhiệm vụ).

- Hiện nay, ngành giáo dục đang thực hiện Chương trình GDPT 2018 (đối với bậc học THCS là khối 6, 7, 8 và năm học 2024 – 2025 là khối 9). Việc đổi mới phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học cũng được tổ chức tập huấn thông qua các mô đun, nhằm giúp giáo viên thực hiện có hiệu quả Chương trình GDPT mới 2018.

- Thực tế, Giáo viên đã tổ chức các hoạt động dạy và học đều theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, theo tiến trình dạy học mới nhưng

những kỹ thuật dạy học, trong đó có kỹ thuật “Think-Pair-Share” dường như giáo viên có sự hiểu nhầm thảo luận cặp đôi bình thường không theo quy trình mà cứ nghĩ đó là hoạt động nhóm nhỏ nên việc sử dụng chưa hiệu quả, chưa phát huy hết năng lực của học sinh.

- Chưa có một tiết dạy mẫu có áp dụng kỹ thuật “Think-Pair-Share” để giáo viên trong nhà trường học tập, rút kinh nghiệm lẫn nhau.

b) Nêu, phân tích rõ những ưu, nhược điểm, thuận lợi, khó khăn của giải pháp kỹ thuật hoặc giải pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện đang được áp dụng tại cơ quan, đơn vị hoặc trong lĩnh vực công tác mình đảm nhiệm và phân tích nguyên nhân dẫn đến tình hình đó.

- Bản thân đã được tham gia nhiều lớp tập huấn về đổi mới phương pháp dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá; Tham gia tập huấn về đổi mới phương pháp dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn từ năm học 2014 - 2015, tham gia các lớp tập huấn Chương trình GDPT 2018 nên đã sớm tiếp cận với việc đổi mới phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học, trong đó có kỹ thuật “Think-Pair-Share”. Tuy nhiên cũng gặp không ít khó khăn trong quá trình thực hiện:

+ Nhầm lẫn với làm việc nhóm nhỏ. Ví dụ: Giao nhiệm vụ, yêu cầu học sinh thảo luận cặp đôi, theo bàn trong một thời gian nhất định.

+ Chuẩn bị nội dung thảo luận, thường giáo viên chưa xác định được nội dung phù hợp với kỹ thuật think-pair-share.

+ Chưa định hướng được cho học sinh chia sẻ trong lớp.

6.2. Nội dung của giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến: (Nêu rõ các nội dung sau)

a) Mục đích của giải pháp;

- Giúp giáo viên hiểu rõ về quy trình thực hiện của kỹ thuật “Think-Pair-Share”.

- Thực hiện kỹ thuật “Think-Pair-Share” trơn tru, hiệu quả, phát triển tư duy cho học sinh.

- Giúp giáo viên thực hiện đa dạng các phương pháp, kỹ thuật dạy học và thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018.

b) Tính mới của giải pháp (đối với giải pháp mới hoàn toàn) hoặc những điểm khác biệt, tính mới của các giải pháp so với các giải pháp đã biết (đối với các giải pháp có sự cải tiến đối với các giải pháp đã có).

Việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 luôn gặp khó khăn về cơ sở vật chất, biên chế học sinh trên lớp học. Khi tổ chức các hoạt động nhóm kết hợp với kỹ thuật phòng tranh, khăn phủ bàn, sơ đồ tư duy... thì không gian lớp học không phù hợp hoặc nhóm quá đông, ảnh hưởng đến chất lượng tiết dạy. Tuy nhiên đối với kỹ thuật “think-pair-share” thì không bị ảnh hưởng, bởi đây là hoạt động suy nghĩ cá nhân – cặp đôi – chia sẻ trước lớp nên không yêu cầu về không gian lớp học hay số lượng học sinh.

*** Quy trình thực hiện kỹ thuật “think-pair-share”**

Để thực hiện có hiệu quả, không bị hiểu nhầm là thảo luận cặp đôi, thảo luận theo bàn thì giáo viên phải nắm rõ quy trình thực hiện:

Bước 1. Giáo viên đặt câu hỏi kích thích học sinh và khuyến khích các em

suy nghĩ (thường là câu hỏi ngắn, kích thích sự tư duy);

Bước 2. Học sinh suy nghĩ cá nhân về câu hỏi đã cho (Học sinh làm việc cá nhân từ 3 phút);

Bước 3. Học sinh chia sẻ ý tưởng của mình với các bạn trong nhóm cặp đôi. Bước này các em có thể chọn bạn hoặc giáo viên chỉ định để chia sẻ. Thời gian phải nhiều hơn hoạt động ở bước 1, thường là 5 phút để cặp đôi thảo luận, chia sẻ.

Bước 4. Học sinh chia sẻ những ý tưởng thống nhất trong nhóm cặp đôi với nhóm lớn hoặc cả lớp.

Lưu ý: thường giáo viên dễ nhầm lẫn là bước 2. Sau khi đặt câu hỏi, giáo viên yêu cầu học sinh thảo luận cặp đôi, sau đó báo cáo, lớp nhận xét. Do đó chưa phát triển được năng lực của tất cả học sinh, cũng như năng lực đặc thù của bộ môn.

*** Lựa chọn nội dung cho phù hợp:**

Yêu cầu học sinh phải hoạt động cá nhân trước, suy nghĩ, tư duy tìm ra đáp án, hướng giải quyết vấn đề. Vì vậy giáo viên phải lựa chọn nội dung cho phù hợp và phải chuẩn bị những gợi ý để học sinh suy nghĩ, chia sẻ cặp đôi, chia sẻ nhóm lớn hoặc cả lớp.

Ví dụ khi dạy phân môn Địa lí 8 (môn Lịch sử và Địa lí), một số nội dung áp dụng kỹ thuật dạy học “think-pair-share”

- Khi dạy bài 6. Đặc điểm khí hậu. Mục 1a. Tính chất nhiệt đới ẩm. Giáo viên đặt câu hỏi kích thích tư duy như sau: Nêu những biểu hiện nhiệt đới ẩm của khí hậu nước ta.

- Khi dạy bài 8. Đặc điểm thủy văn. Mục 3a. Vai trò của hồ, đầm và nước ngầm. Giáo viên đặt câu hỏi kích thích tư duy như sau: Phân loại hồ tự nhiên và hồ nhân tạo. Vai trò như thế nào đối với sinh hoạt, sản xuất và môi trường.

- Khi dạy bài 11. Đặc điểm chung và sự phân bố của lớp phủ thổ nhưỡng – Phân môn Địa lí 8. Mục 1. Tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng. Giáo viên đặt câu hỏi kích thích tư duy như sau: Chứng minh tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng nước ta.

- Khi dạy bài 14. Vị trí địa lí Biển Đông, các vùng biển của Việt Nam. Mục 1. Vị trí địa lí và phạm vi của Biển Đông. Giáo viên đặt câu hỏi kích thích tư duy như sau: Xác định phạm vi của Biển Đông. Kể tên các nước và vùng lãnh thổ có chung Biển Đông với Việt Nam. Thuận lợi và khó khăn khi tiếp giáp với vùng biển của nhiều nước.

- Khi dạy bài 15. Đặc điểm tự nhiên, môi trường và tài nguyên vùng biển đảo Việt Nam. Mục 1a. Địa hình. Giáo viên đặt câu hỏi kích thích tư duy như sau: Kể tên một số đảo và quần đảo nước ta. Địa hình bờ biển nước ta có mấy dạng, nơi phân bố. Thềm lục địa. Vai trò và ý nghĩa của các đảo. Hoặc mục 2b. Vấn đề bảo vệ môi trường biển đảo Việt Nam. Giáo viên đặt câu hỏi kích thích tư duy như sau: Trình bày các biện pháp bảo vệ môi trường biển đảo nước ta.

*** Thiết kế dành cho hoạt động “think-pair-share”**

Khi tổ chức hoạt động kỹ thuật “think-pair-share”, giáo viên thường đặt câu hỏi xong thì yêu cầu học sinh hoạt động trong thời gian nhất định, không

thiết kế chi tiết cho hoạt động dẫn đến hiệu quả không cao. Vì vậy cần thiết kế chi tiết từng bước theo quy trình của kỹ thuật. Đến từng bước, giáo viên yêu cầu hoặc gợi ý cho học sinh thực hiện. Ví dụ khi dạy bài 11. Đặc điểm chung và sự phân bố của lớp phủ thổ nhưỡng – Phân môn Địa lí 8. Mục 1. Tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng. Cách tiến hành như sau:

Bước	Giáo viên	Học sinh
1. Nêu vấn đề/câu hỏi	Câu hỏi: Tính chất nhiệt đới gió mùa được thể hiện ở lớp phủ thổ nhưỡng như thế nào? Câu hỏi kích thích, gợi ý: Thổ nhưỡng là gì? Vì sao thổ nhưỡng nước ta mang tính chất nhiệt đới gió mùa? Nêu biểu hiện của tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng.	Tiếp nhận câu hỏi. - Suy nghĩ về câu hỏi.
2. Suy nghĩ	- Yêu cầu mỗi cá nhân suy nghĩ trong thời gian 1 phút. Mỗi bạn đưa ra 3 ý kiến về thổ nhưỡng, nguyên nhân, biểu hiện.	- Từng HS im lặng suy nghĩ và viết nhanh các ý tưởng vào phiếu (ghi bằng mực màu đen).
3. Cặp đôi	- Chia nhóm cặp đôi. - Yêu cầu HS chia sẻ ý tưởng, thảo luận, lựa chọn những ý chung, phù hợp. - Thời gian: 2 phút.	- HS tạo các cặp đôi. Hoặc giáo viên chỉ định cặp đôi. - Chia sẻ ý kiến của mình với bạn. - Thảo luận: Đồng ý/ không đồng ý; giải thích lí do. - Thống nhất: ghi vào phiếu nội dung: Khái niệm lớp phủ thổ nhưỡng. Nguyên nhân. Biểu hiện tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng nước ta.
4. Chia sẻ	- Tạo nhóm lớn: 3 cặp đôi hình thành 1 nhóm - Thảo luận trong 3 phút. - Yêu cầu các nhóm trình bày: + Vì sao thổ nhưỡng nước ta mang tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm? + Tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm đó được thể hiện như thế nào qua lớp phủ thổ nhưỡng của nước ta?	- Thành lập nhóm 6. - Chia sẻ ý kiến với nhóm và thảo luận để giải thích được thổ nhưỡng nước ta mang tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm. Nêu biểu hiện. - Đại diện các nhóm lớn trình bày ý kiến, thảo luận. HS trả lời: + Giải thích: + Biểu hiện: - Thống nhất câu trả lời/cách giải

- Nhận xét, kết luận.	quyết.
GV tổng kết ý kiến và chốt ý	

Lưu ý: Ở bước 4, giáo viên có thể hướng học sinh chia sẻ cả lớp vẫn được.

Ví dụ: Khi học sinh chia sẻ cặp đôi xong (bước 3), giáo viên yêu cầu đại diện một cặp đôi chia sẻ trước lớp.

- + Khái niệm
- + Nguyên nhân
- + Biểu hiện

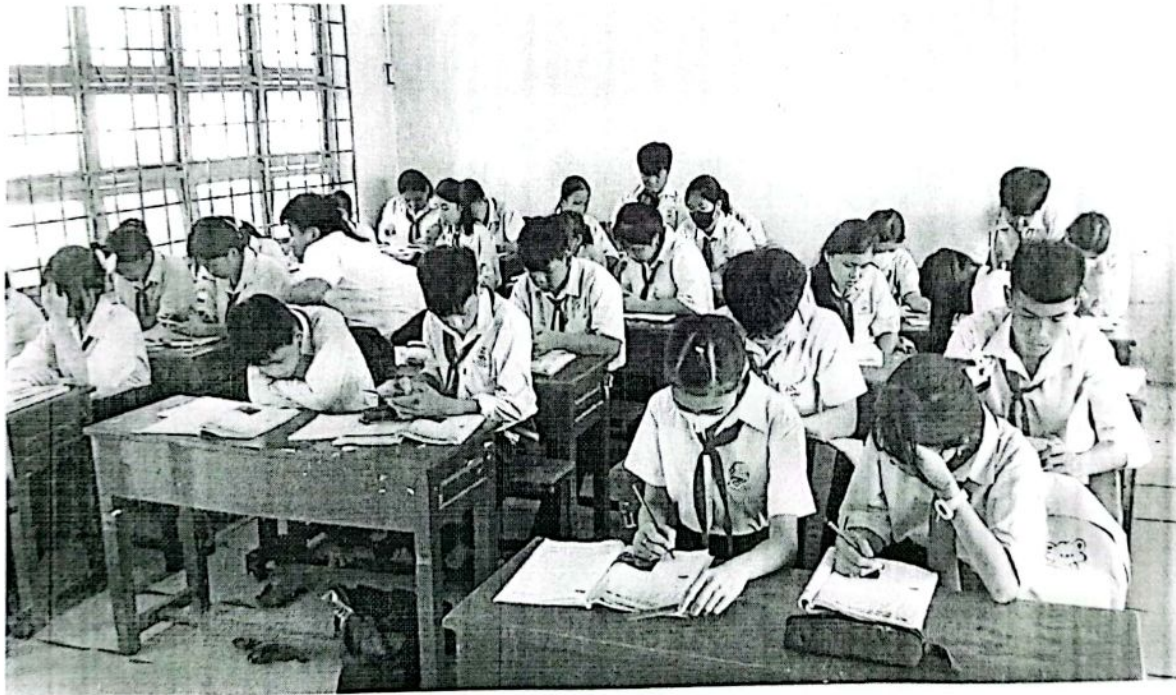
- Giáo viên gợi ý để cả lớp chia sẻ, thảo luận:

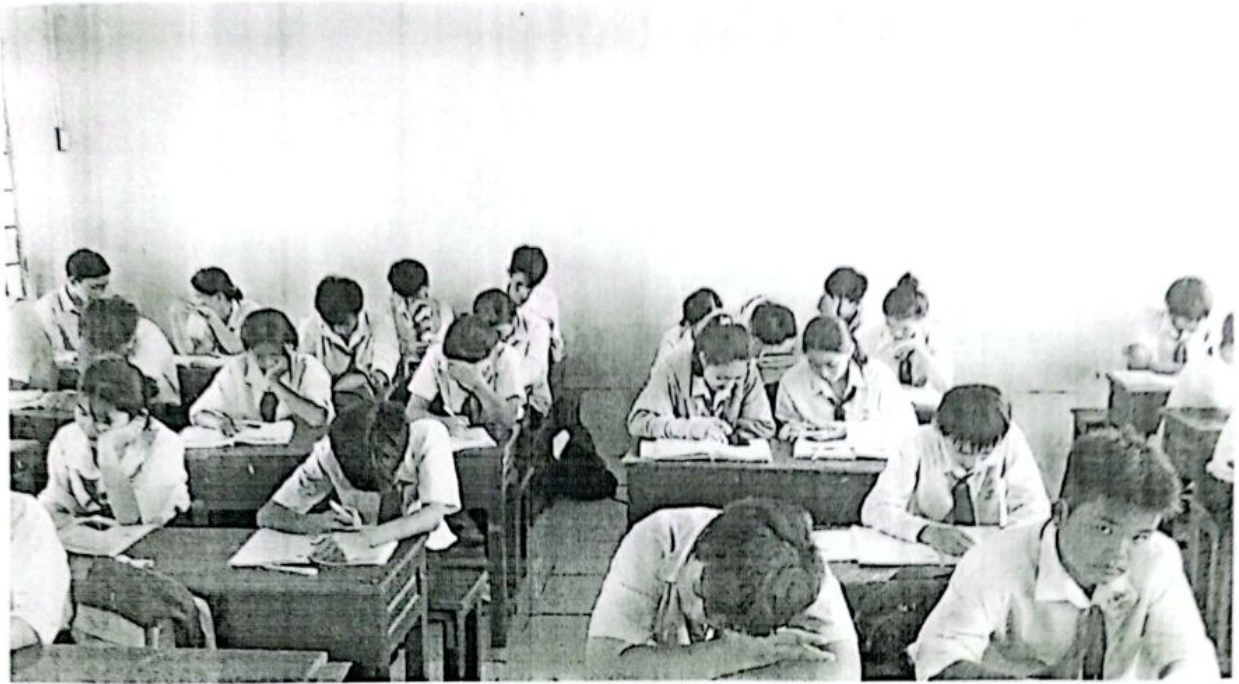
+ Vì sao thổ nhưỡng nước ta mang tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm?

+ Tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm đó được thể hiện như thế nào qua lớp thổ nhưỡng của nước ta?

- Đại diện các cặp đôi chia sẻ, thảo luận.

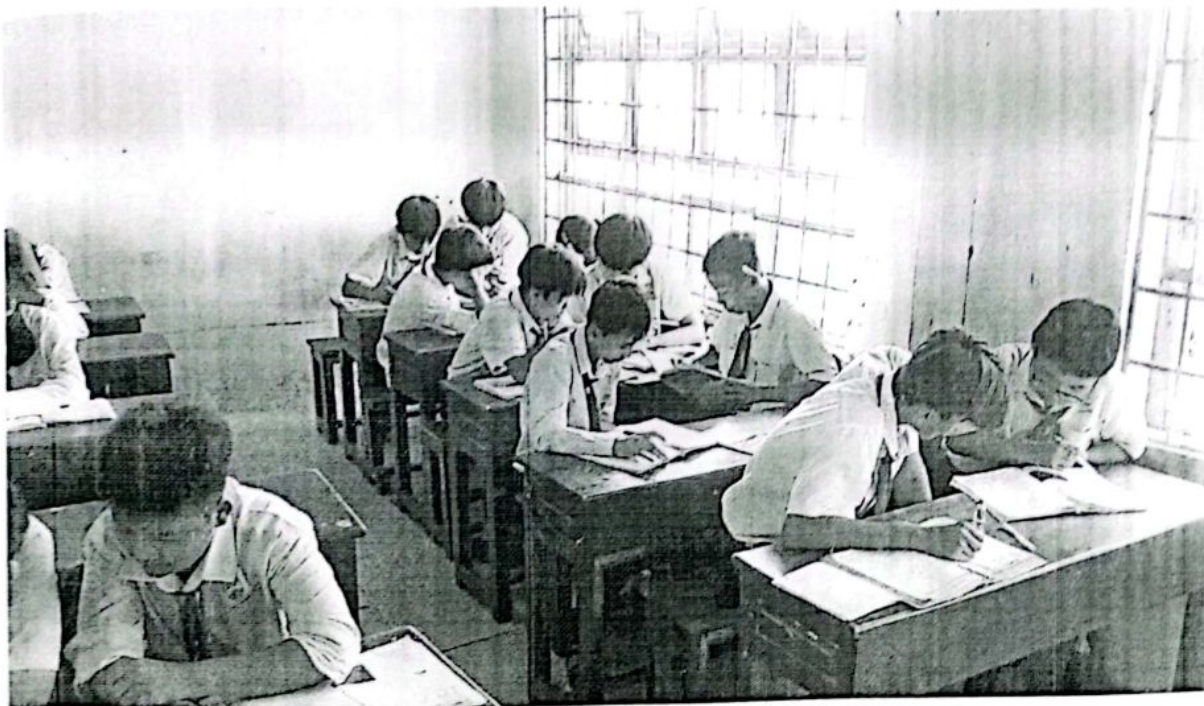
- Giáo viên tổng kết ý kiến và chốt ý.





Học sinh hoạt động cá nhân (tìm thông tin trong SGK hoặc trên mạng internet)





Học sinh chia sẻ cặp đôi





Học sinh chia sẻ trước lớp

7. Khả năng áp dụng của giải pháp:

- Khả năng: Với sáng kiến này, việc thực hiện kỹ thuật “think-pair-share” không còn là vấn đề khó khăn với giáo viên, không còn hiểu nhầm hay nhầm lẫn với hoạt động nhóm nhỏ, vì đã hiểu rõ quy trình thực hiện. Đặc biệt cách thiết kế hoạt động rất chi tiết giúp giáo viên dễ tổ chức thực hiện hơn. Do đó, sáng kiến này có khả năng áp dụng trong dạy học không chỉ đối với môn Lịch sử và Địa lí, mà còn thích hợp áp dụng được các môn học khác nhất là các môn khoa học xã hội và nhân văn trong toàn huyện và toàn tỉnh.

- Phạm vi: áp dụng tại đơn vị và mở rộng trong toàn huyện, toàn tỉnh.

8. Hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp:

- Học sinh năng động tham gia đồng đều, tự tin tham gia và tự tin giao tiếp, hợp tác và hình thành năng lực tự chủ và tự học rất tốt.

- Nhờ đó học sinh rất chủ động trong học tập như tìm kiếm thông tin qua sách giáo khoa, qua mạng internet để giải quyết những yêu cầu của giáo viên.

- Vì thế chất lượng học tập tiếp tục được duy trì và nâng cao

Học kỳ I (năm học 2023 - 2024)

STT	Lớp	TS HS	Kém		Yếu		TB		Khá		Giỏi	
			0 <= Điểm < 3.5		3.5 <= Điểm < 5		5 <= Điểm < 6.5		6.5 <= Điểm < 8		8 <= Điểm <= 10	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	8A1	38	0	0.0%	0	0.0%	5	13.2%	12	31.6%	21	55.3%
2	8A2	37	0	0.0%	0	0.0%	10	27.03%	14	37.8%	13	35.1%

Giữa học kỳ II (năm học 2023 - 2024)

STT	Lớp	TS HS	Kém		Yếu		TB		Khá		Giỏi	
			0 <= Điểm < 3.5		3.5 <= Điểm < 5		5 <= Điểm < 6.5		6.5 <= Điểm < 8		8 <= Điểm <= 10	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL

1	8A2	37	0	0.0%	0	0.0%	4	10.81%	7	18.92%	26	70.27%
2	8A1	38	0	0.0%	0	0.0%	2	5.26%	10	26.32%	26	68.42%

Qua đó, số lượng học sinh từ khá – giỏi cao hơn lần trước. Chúng tôi các phương pháp, các kỹ thuật dạy học, trong đó có kỹ thuật “think-pair-share” mang lại hiệu quả cao.

9. Những thông tin cần được bảo mật (nếu có):

10. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

- Đối với nhà trường: Tổ chức tiết dạy sinh hoạt chuyên môn cấp trường để cùng chia sẻ cách thực hiện ngày đạt hiệu quả hơn.

- Đối với giáo viên: Không riêng gì kỹ thuật “think-pair-share”, nhiều phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học đòi hỏi giáo viên phải chủ động thực hiện. Cũng như giáo viên phải chủ động tổ chức hoạt động học tập cho học sinh. Từ đó, việc thực hiện Chương trình GDPT 2018 mới hiệu quả, mới đúng theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

11. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

Phù hợp với tiến trình dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Mang lại hiệu quả cao trong việc thực hiện Chương trình GDPT 2018.

12. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có)

13. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Tân Hồng, ngày 04 tháng 4 năm 2024

NGƯỜI NỘP ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ tên)


Dương Bảo Sến